THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1557/QĐ-TTg	*Hà Nội, ngày 10 tháng 9 năm 2015*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt một số chỉ tiêu thực hiện các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số gắn với mục tiêu phát triển bền vững sau năm 2015

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 449/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược công tác dân tộc đến năm 2020;

Xét đề nghị của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt một số chỉ tiêu thực hiện các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số gắn với Mục tiêu phát triển bền vững sau năm 2015 với những nội dung sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Xác định một số chỉ tiêu để tập trung lồng ghép, ưu tiên bố trí nguồn lực để phấn đấu đạt được các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số làm cơ sở hướng tới Mục tiêu phát triển bền vững sau năm 2015, góp phần phát triển toàn diện kinh tế - xã hội, giảm nghèo nhanh, bền vững, rút ngắn khoảng cách phát triển giữa các dân tộc, các vùng.

2. Các chỉ tiêu cụ thể

TT	**Chỉ tiêu đối với đồng bào dân tộc thiểu số** (DTTS)	**Đến năm 2020**	**Đến năm 2025**
1	Xóa bỏ tình trạng nghèo cùng cực và thiếu đói		
1.1	Tỷ lệ hộ nghèo DTTS (%)	Phấn đấu bình quân giảm 3% - 4%/năm	
1.2	Tỷ lệ suy dinh dưỡng cân nặng/tuổi ở trẻ em DTTS dưới 5 tuổi (%)	< 14	< 8
2	Phổ cập giáo dục tiểu học		
2.1	Tỷ lệ trẻ em DTTS nhập học đúng tuổi bậc tiểu học (%)	> 94	> 97
2.2	Tỷ lệ người DTTS hoàn thành chương trình tiểu học (%)	> 94	> 97
2.3	Tỷ lệ người DTTS từ 10 tuổi trở lên biết chữ (%)	> 92	> 98
3	Tăng cường bình đẳng nam nữ và nâng cao vị thế cho phụ nữ		
3.1	Tỷ lệ mù chữ của nữ người DTTS	< 20	< 10
3.2	Tỷ lệ học sinh nữ DTTS ở bậc tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông (%)	> 45	> 50
3.3	Tỷ lệ đại biểu nữ DTTS ở HĐND cấp xã (%)	> 30	> 40
3.4	Tỷ lệ đại biểu Quốc hội nữ/tổng số đại biểu quốc hội người DTTS (%)	Phấn đấu tăng hoặc thấp nhất bằng như hiện nay	
4	Giảm tỷ lệ tử vong ở trẻ em		
4.1	Tỷ suất tử vong trẻ em DTTS dưới 1 tuổi/1000 trẻ đẻ sống	< 22	< 19
4.2	Tỷ suất tử vong trẻ em DTTS dưới 5 tuổi/1000 trẻ đẻ sống	< 27	< 22
5	Tăng cường sức khỏe bà mẹ		
5.1	Tỷ số tử vong mẹ người DTTS/100.000 trẻ sơ sinh sống (%)	< 100	< 85
5.2	Tỷ lệ các ca sinh của phụ nữ DTTS được cán bộ y tế đã qua đào tạo đỡ (%)	> 93	> 97

TT	**Chỉ tiêu đối với đồng bào dân tộc thiểu số** (DTTS)	**Đến năm 2020**	**Đến năm 2025**
5.3	Tỷ lệ phụ nữ DTTS được khám thai ít nhất 3 lần trong kỳ mang thai (%)	≥ 85	≥ 90
6	Phòng chống HIV/AIDS, sốt rét và các dịch bệnh khác		
6.1	Tỷ lệ nhiễm HIV ở nhóm dân số DTTS 15 - 24 tuổi (%)	≤ 0,3	≤ 0,3
6.2	Tỷ lệ bệnh nhân DTTS mắc sốt rét/1000 dân	≤ 0,25	≤ 0,15
6.3	Tỷ lệ DTTS mắc lao/100.000 dân	≤ 90	≤ 70
7	Đảm bảo bền vững về môi trường		
7.1	Tỷ lệ hộ DTTS được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh (%)	≥ 30	≥ 50
7.2	Tỷ lệ hộ DTTS được sử dụng hố xí hợp vệ sinh (%)	≥ 40	≥ 60

II. THỜI GIAN, ĐỐI TƯỢNG

1. Thời gian thực hiện: Từ năm 2016 - 2020, định hướng đến 2025.

2. Đối tượng: Người dân tộc thiểu số, trong đó ưu tiên đồng bào DTTS ở vùng khó khăn.

III. GIẢI PHÁP

1. Thể chế hóa các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số vào trong các Chiến lược, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2016 - 2020 của quốc gia và từng bộ, ngành, địa phương; tăng cường phối hợp liên ngành từ Trung ương đến địa phương để thực hiện các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số.

2. Huy động, tập trung nguồn lực đầu tư, hỗ trợ để thúc đẩy hoàn thành các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ làm cơ sở hướng tới một số Mục tiêu phát triển bền vững đối với đồng bào dân tộc thiểu số sau năm 2015.

a) Lồng ghép, bố trí đủ vốn và từng bước tăng chi ngân sách hợp lý cho chương trình, chính sách liên quan, trong đó trọng tâm là các lĩnh vực: Giảm nghèo, an sinh xã hội, y tế, giáo dục và đào tạo nhằm góp phần thực hiện và duy trì bền vững các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số, nhất là ở vùng khó khăn, khu vực đặc biệt khó khăn;

b) Tăng cường sự tham gia của người dân, cộng đồng xã hội, đoàn thể, tổ chức quốc tế trong việc hỗ trợ các nguồn lực về kỹ thuật và tài chính. Xây dựng cơ chế để các tổ chức này tham gia một cách tích cực và hiệu quả;

c) Xây dựng cơ chế, chính sách huy động nguồn lực, các nguyên tắc, tiêu chí nhằm tập trung ưu tiên nguồn lực từ ngân sách nhà nước để thực hiện các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số.

3. Hoàn thiện cơ chế kiểm soát chính sách từ Trung ương đến địa phương; đẩy mạnh phân cấp cho chính quyền cơ sở; tăng cường sự tham gia của người dân trong quá trình xây dựng và tổ chức thực hiện các chính sách giảm nghèo, an sinh xã hội, phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

4. Đẩy mạnh công tác truyền thông phù hợp với văn hóa, ngôn ngữ dân tộc để nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi của đồng bào các dân tộc thiểu số về bình đẳng giới, vệ sinh, môi trường, chăm sóc sức khỏe, phòng chống HIV/AIDS và các bệnh truyền nhiễm, phát triển văn hóa, giáo dục, giảm nghèo bền vững.

5. Tăng cường hợp tác quốc tế, huy động nguồn vốn ODA, hỗ trợ kỹ thuật của các nước, các đối tác phát triển và tổ chức quốc tế để thúc đẩy hoàn thành các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số và thực hiện Mục tiêu phát triển bền vững sau năm 2015.

6. Xây dựng cơ chế theo dõi, đánh giá, giám sát một cách hiệu lực, hiệu quả và xác định rõ trách nhiệm của các bên liên quan.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban Dân tộc

a) Là cơ quan thường trực có nhiệm vụ giúp Chính phủ quản lý, theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra tình hình triển khai thực hiện các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ ở vùng dân tộc thiểu số;

b) Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư thực hiện lồng ghép, cụ thể hóa các chỉ tiêu, Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ ở vùng dân tộc thiểu số trong các chính sách, chương trình, dự án; tổ chức thực hiện có hiệu quả các chính sách để đạt được các mục tiêu đã đề ra;

c) Nghiên cứu đề xuất các nguyên tắc, tiêu chí nhằm tập trung ưu tiên nguồn lực từ ngân sách nhà nước đầu tư, hỗ trợ vùng đồng bào dân tộc thiểu số, cơ chế gắn việc thực hiện các mục tiêu tại Quyết định này với trách nhiệm cụ thể của Bộ, ngành Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh và các bên liên quan, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định;

d) Thực hiện nhiệm vụ thẩm định các chương trình, dự án, chính sách thực hiện trên địa bàn vùng dân tộc và miền núi để đảm bảo các chương trình, dự án, chính sách có đóng góp cụ thể và đo lường hiệu quả đối với vùng và đồng bào DTTS trước khi trình Thủ tướng Chính phủ;

đ) Chủ trì, phối hợp cùng với các Bộ, ngành liên quan đôn đốc thực hiện, kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết; tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư

a) Cụ thể hóa một số chỉ tiêu của Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số trong Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội quốc gia 5 năm, hàng năm. Hướng dẫn lồng ghép việc báo cáo, theo dõi và đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và 5 năm của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và kế hoạch hàng năm, 5 năm của các Bộ, ngành liên quan;

b) Phối hợp với Bộ, ngành, địa phương lồng ghép việc báo cáo, đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu đối với dân tộc thiểu số trong quá trình xây dựng và hoàn thiện khung giám sát, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và 5 năm;

c) Huy động, ưu tiên bố trí các nguồn lực cho các chính sách, chương trình, dự án liên quan để thực hiện đạt được các chỉ tiêu, Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số.

3. Bộ Tài chính bố trí đủ nguồn vốn cho các chính sách, chương trình, dự án liên quan nhằm đạt được Mục tiêu, các chỉ tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số.

4. Bộ Y tế

a) Cụ thể hóa các chỉ tiêu, Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số trong chiến lược, quy hoạch, các chính sách, chương trình, dự án và kế hoạch phát triển của ngành, lĩnh vực do Bộ quản lý;

b) Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Dân tộc và Bộ, ngành liên quan triển khai thực hiện các chương trình, chính sách, dự án thuộc lĩnh vực của Bộ được giao nhằm đạt được các chỉ tiêu, Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số;

c) Thực hiện lồng ghép việc theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu, Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số thuộc lĩnh vực ngành quản lý; tổng hợp báo cáo theo quy định.

5. Bộ Giáo dục và Đào tạo

a) Đưa các chỉ tiêu, Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số trong chiến lược, quy hoạch, các chính sách, chương trình, dự án và kế hoạch phát triển của ngành, lĩnh vực do Bộ quản lý;

b) Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Dân tộc và Bộ, ngành liên quan triển khai thực hiện các chương trình, chính sách, dự án thuộc lĩnh vực của Bộ được giao nhằm đạt được các chỉ tiêu, Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số;

c) Thực hiện lồng ghép việc theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số thuộc lĩnh vực ngành quản lý; tổng hợp báo cáo theo quy định.

6. Các Bộ, ngành liên quan

a) Căn cứ Mục tiêu, các chỉ tiêu được xác định trong Quyết định này, cụ thể hóa vào chiến lược, chính sách, chương trình, dự án, kế hoạch phát triển của ngành và tổ chức thực hiện nhằm góp phần đạt được các chỉ tiêu, Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số;

b) Thực hiện lồng ghép việc theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số thuộc lĩnh vực ngành quản lý; tổng hợp báo cáo theo quy định.

7. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

a) Trên cơ sở chỉ tiêu, Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số trong Quyết định này và các Bộ, ngành, xác định mục tiêu, các chỉ tiêu cụ thể phù hợp với điều kiện của địa phương trong Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, hàng năm để phấn đấu thực hiện, đạt được trong từng năm và cả giai đoạn;

b) Triển khai Mục tiêu của Quyết định này thành các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, phù hợp với khả năng nguồn lực và điều kiện của địa phương; lồng ghép các chính sách hiện hành để tập trung ưu tiên thực hiện các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số;

c) Thực hiện lồng ghép việc báo cáo, theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số trong Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, 5 năm gửi báo cáo theo quy định;

d) Định kỳ hàng năm tổng hợp, báo cáo gửi Ủy ban Dân tộc kết quả thực hiện để tổng hợp trình Thủ tướng Chính phủ.

8. Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức xã hội tham gia các hoạt động nhằm đạt được các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Tấn Dũng

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Địa chỉ:	Số 1, Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại liên hệ:	
- Nội dung:	080.44417; Fax: 080.44517
- Phát hành:	080.48543
Email:	congbao@chinhphu.vn
Website:	http://congbao.chinhphu.vn
In tại:	Xí nghiệp Bản đồ 1- Bộ Quốc phòng

Giá: 10.000 đồng